

Bản án số: 212/2021/HS-ST

Ngày: 25/10/2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DQUẬN HÀ ĐÔNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Ngọc Mai**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Phúc Tuấn và ông Phùng Văn Tàu

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung - thư ký Tòa án nhân Dquận Hà Đông

- Đại diện Viện kiểm sát nhân D quận H tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Tuấn Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 25/10/2021, tại Trụ sở Toà án nhân D quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 191/2021/TLST-HS ngày 29/7/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 218/2021/QĐXXST-HS ngày 07/10/2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Thiện C (Tên khác: Không), sinh năm 1976; Giới tính: Nam; HKTT: Tổ D phố T, phường Đ, quận N, Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không; Bố đẻ: Nguyễn Thiện T, sinh năm 1952; Mẹ đẻ: Trần Thị M (đã chết); Gia đình có 04 anh em ruột, bị cáo là con thứ nhất; Vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1978; Có 02 con, lớn sinh năm 2002, nhỏ sinh năm 2009;

Tiền sự: Không;

Tiền án: Bản án hình sự sơ thẩm số 197/2019/HSST ngày 22/11/2019 của Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Nhân thân:

- Bản án hình sự sơ thẩm số 34/HSST ngày 15/4/1996 của Tòa án nhân dân tỉnh H (Nay là thành phố Hà Nội) xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội “Không tổ giác tội phạm”.

- Bản án hình sự sơ thẩm số 171/2010/HSST ngày 21/5/2010 của Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội xử phạt 30 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Danh chỉ bản số 372 do Công an quận H lập ngày 23.4.2021.

Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/4/2021 và hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 02 Công an thành phố Hà Nội.

2. Họ và tên: Nguyễn Bá Ch (Tên khác: Không), sinh năm 1990; Giới tính: Nam; HKTT: Tổ G, phường Đ, quận N, Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; D tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ văn hóa: 07/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không; Bố đẻ: Nguyễn Bá T (đã chết); Mẹ đẻ: Bùi Thị L, sinh năm 1972; Gia đình có 02 anh em ruột, bị cáo là con thứ nhất; Vợ: Nguyễn Thị N, sinh năm 1991; Có 02 con, lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2018;

Tiền sự: Không;

Tiền án: Bản án hình sự sơ thẩm số 304/2020/HS-ST ngày 24/12/2020 của Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội xử phạt 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”.

Danh chỉ bản số 371 do Công an quận H lập ngày 23.4.2021.

Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/4/2021 và hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 02 Công an thành phố Hà Nội.

3. Họ và tên: Trần Trung D (Tên khác: Không), sinh năm 1988; Giới tính: Nam; HKTT: Thôn B, xã I, huyện Q, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không; Bố đẻ: Trần Minh D, sinh năm 1963; Mẹ đẻ: Tạ Thị L, sinh năm 1963; Gia đình có 02 anh em ruột, bị cáo là thứ hai; Vợ: Hoàng Thị H, sinh năm 1990 (đã ly hôn); Con: Trần Hiền T, sinh năm 2013;

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 14/12/2017, bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã phường do có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, thời hạn 06 tháng.

Danh chỉ bản số 372 do Công an quận H lập ngày 23.4.2021.

Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/4/2021 và hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 02 Công an thành phố Hà Nội.

* Người bị hại:

1. Ông Phùng Huy Đ sinh năm 1965, ở tổ D phố T, phường Đ, quận N, thành phố Hà Nội. Xin vắng mặt.

2. Ông Nguyễn Văn C sinh năm 1960, ở Số 06 TT23, khu đô thị V, phường P, quận H, thành phố Hà Nội. Xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thiện C, Nguyễn Bá Ch và Trần Trung D đều là các đối tượng không có việc làm ổn định, đã cùng nhau đi trộm cắp tài sản vào thời gian tháng 4/2021, cụ thể:

Lần 1: Tối 10/4/2021, Trần Trung D và Nguyễn Thiện C đến nhà Nguyễn Bá C tổ G, phường Đ, quận N, Thành phố Hà Nội. Trong lúc nói chuyện, D có nói cho Ch và C biết là có 01 chiếc xe ba bánh tự chế hay để ở xưởng đá gần cây xăng Đại Mỗ, nên các đối tượng rủ nhau đi trộm cắp. Đến khoảng 01 giờ ngày 11/4/2021, C điều khiển chiếc xe ô tô tải nhãn hiệu Huyn-dai biển kiểm soát 30F-7368, chở Ch và D ngồi ở ghế phụ, đi đến trước cửa xưởng đá “Quang Đạo” của ông Phùng Huy Đ sinh năm 1965, ở tổ D phố Tó, phường Đ, quận N, Thành phố Hà Nội và nhìn thấy chiếc xe ba bánh tự chế dựng ở trong sân xưởng. Quan sát thấy không có người trông giữ, C dừng xe trước cổng xưởng đá rồi ngồi trên ô tô để canh giới. D dùng kim còng lực đem theo cắt khóa dây cửa cổng rồi cùng Ch đi vào trong, thấy trên ổ khóa xe ba bánh có cắm sẵn chìa khóa. D và Ch cùng đẩy chiếc xe ở trong xưởng đá ra ngoài đường, để D ngồi lên xe nổ máy đi về phía Đại Mỗ, còn Ch lên xe ô tô đi về cùng C. Khi về đến nơi, các đối tượng đem cất giấu chiếc xe ba bánh tự chế trong bãi xe nhà C chờ tiêu thụ.

Lần 2: Khoảng 22 giờ ngày 12/4/2021, C điều khiển xe ô tô tải nhãn hiệu Huyn-dai biển kiểm soát 30F-7xxx đến nhà Ch. Ch nói có chiếc xe ba bánh hay để trước cửa nhà ở khu vực Văn Phú nên C và Ch bàn nhau đến trộm cắp. Khoảng 02 giờ sáng ngày 13/4/2021, C lái xe ô tô biển kiểm soát 30F-7368 chở Ch đi đến trước cửa nhà ông Nguyễn Văn C sinh năm 1960, ở số 06 TT23, khu đô thị V, phường P, quận H, thành phố Hà Nội và nhìn thấy có chiếc xe ba bánh tự chế để trên vỉa hè trước cửa, không có người trông giữ. C dừng xe ô tô để Ch lại gần chiếc xe ba bánh kiểm tra và thấy xe bị khóa. Ch quay lại xe ô tô báo lại nên C lấy kim cắt sắt đã để sẵn trong xe đưa cho Ch. Ch cầm kim ra cắt khóa chiếc xe ba bánh rồi dắt xuống đường nổ máy điều khiển xe đi trước. C điều khiển xe ô tô đi theo sau về cất giấu tại bãi xe ở nhà C chờ đem tiêu thụ.

Sau khi phát hiện bị mất tài sản, những người bị hại là ông Phùng Huy Đ và ông Nguyễn Văn C đã có đơn trình báo sự việc đến cơ quan công an. Đến ngày 14/4/2021, qua rà soát đối tượng nghi vấn, Nguyễn Thiện C, Nguyễn Bá Ch và Trần Trung D đã đến cơ quan công an xin đầu thú, khai nhận hành vi phạm tội của bản thân và đồng phạm.

Vật chứng của vụ án đã thu giữ:

- Thu do chị Nguyễn Thị H sinh năm 1978 (vợ Nguyễn Thiện C) tự nguyện giao nộp: 01 xe mô tô ba bánh tự chế, kích thước dài nhất 295cm, rộng nhất 110cm, khung và thùng xe bằng kim loại sơn màu xanh, phần ghế lái có mái che bằng vải bạt (là tài sản bị

chiếm đoạt của ông Phùng Huy Đ); 01 xe mô tô ba bánh tự chế kích thước dài nhất 320cm, rộng nhất 118cm, khung xe và thùng xe bằng kim loại màu trắng, phía trên ghế lái và thùng xe có mái che bằng kim loại màu trắng (là tài sản bị chiếm đoạt của ông Nguyễn Văn C).

- Thu do Nguyễn Thiện C tự nguyện giao nộp khi đến đầu thú: 01 xe ô tô nhãn hiệu Huyn-dai màu xanh biển kiểm soát 30F-7xxx; 01 kìm cộng lực dài 47 cm, cán sơn màu xanh, tay cầm bọc cao su màu đen.

Tại các Kết luận định giá tài sản số 92 và 93 cùng ngày 15/4/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Hà Đông, kết luận:

- 01 xe mô tô ba bánh tự chế, kích thước dài nhất 320cm, rộng nhất 118cm, khung xe và thùng xe bằng kim loại màu trắng, phía trên ghế lái và thùng xe có mái che bằng kim loại màu trắng (Trong vụ trộm cắp tài sản ngày 13/4/2021 ở khu đô thị V, phường P, quận H, Hà Nội) có trị giá 10.000.000 đồng.

- 01 xe mô tô ba bánh tự chế, kích thước dài nhất 295cm, rộng nhất 110cm, khung và thùng xe bằng kim loại sơn màu xanh, phần ghế lái có mái che bằng vải bạt (Trong vụ trộm cắp tài sản ngày 11/4/2021 ở phường Đ, quận N, Hà Nội) có trị giá 3.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 196/CT-VKS-HĐ ngày 29.7.2021, Viện kiểm sát nhân dân quận H truy tố bị cáo Nguyễn Thiện C, Nguyễn Bá Ch và Trần Trung D về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

* Các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng đã nêu và xin được giảm nhẹ hình phạt.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân D quận H giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 58; Bộ luật hình sự: Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thiện C từ 18 đến 24 tháng tù;

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 56; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự: Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Bá Ch từ 15 đến 18 tháng tù, tổng hợp với 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo của bản án số 304/2020/HS-ST ngày 24/12/2020 của Tòa án nhân D quận N, thành phố Hà Nội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án từ 33 đến 36 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58; Bộ luật hình sự: Đề nghị xử phạt bị cáo Trần Trung D từ 09 đến 12 tháng tù;

Vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 kìm cộng lực.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Phân tích tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án hoàn toàn đúng với các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Vào rạng sáng ngày 11/4/2021, tại xưởng đá Quang Đ ở Tổ D phố T, phường Đ, quận N, thành phố Hà Nội, Nguyễn Thiện C, Nguyễn Bá Ch và Trần Trung D đã cùng nhau lén lút chiếm đoạt của ông Phùng Huy Đ 01 xe mô tô ba bánh trị giá 3.000.000 đồng. Đến rạng sáng ngày 13/4/2021 tại trước cửa nhà số 06 TT23, khu đô thị V, phường P, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội, Nguyễn Thiện C và Nguyễn Bá Ch đã cùng nhau lén lút chiếm đoạt của ông Nguyễn Văn C 01 xe mô tô ba bánh trị giá 10.000.000 đồng.

Ngày 14/4/2021, Nguyễn Thiện C, Nguyễn Bá Ch và Trần Trung D đã đến cơ quan công an quận H xin đầu thú, khai nhận hành vi phạm tội và giao nộp vật chứng.

[3]. Hành vi trên của các bị cáo là trái phép, đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận H truy tố các bị cáo Nguyễn Thiện C, Nguyễn Bá Ch và Trần Trung D về tội “*Trộm cắp tài sản*” được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[4]. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến quyền và lợi ích hợp pháp của người khác về tài sản, gây mất trật tự trị an trên địa bàn.

Xét vai trò và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của các bị cáo thì thấy: Vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn trong đó bị cáo C là người chuẩn bị công cụ, phương tiện phạm tội, bị cáo Ch và D cùng khởi xướng tích cực thực hiện hành vi; Nguyễn Thiện C, Nguyễn Bá Ch tham gia hai vụ trộm cắp; bị cáo D tham gia 1 vụ trộm cắp; Do vậy, C và Ch phải chịu hình phạt cao hơn so với D.

Bị cáo Nguyễn Thiện C có nhân thân xấu, có tiền án về tội cùng loại chưa được xóa án tích, bị cáo tiếp tục phạm tội thể hiện ý thức coi thường pháp luật; trong thời gian ngắn bị cáo đã hai lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên thuộc trường hợp tăng nặng “phạm tội 2 lần trở lên” và “tái phạm” quy định tại điểm g,h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, tài sản đã trả cho người bị hại, bị cáo đầu thú nên HĐXX giảm nhẹ cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Nguyễn Bá Ch có 01 tiền án về tội cùng loại, cùng bị cáo Nguyễn Thiện C 02 lần trộm cắp tài sản, nên thuộc trường hợp tăng nặng “phạm tội 2 lần trở lên” và “tái

phạm” quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; bị cáo có nhân thân xấu, phạm tội trong thời gian thử thách của án treo nên áp dụng khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự, bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án số 304/2020/HS-ST ngày 24/12/2020 của Tòa án nhân dân quận N, thành phố Hà Nội xử phạt 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng về tội “Trộm cắp tài sản” và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại khoản 2 Điều 56 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, tài sản đã trả cho người bị hại, bị cáo đầu thú nên HĐXX giảm nhẹ cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Trần Trung D đã có nhân thân xấu, có 01 tiền sự năm 2017, bị xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, tuy không bị áp dụng là tình tiết tăng nặng song cũng cần thể hiện ý thức coi thường pháp luật cần xem xét khi quyết định hình phạt. Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản đã được thu hồi trả cho người bị hại, sau khi phạm tội bị cáo đã đầu thú nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự khi lượng hình đối với bị cáo.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo có không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Quá trình giải quyết vụ án, Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Phùng Huy Đ và ông Nguyễn Văn C tài sản bị trộm cắp là các xe mô tô ba bánh như đã nêu trên. Ông Đ và ông Văn C đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác về Dsự.

[7]. Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc xe ô tô nhãn hiệu Huyn-dai biển kiểm soát 30F-7xxx, phương tiện các đối tượng sử dụng đi trộm cắp tài sản, là tài sản của anh Nguyễn Thiện H sinh năm 1980 (là em ruột của C). Từ tháng 10/2020, anh H thuê C lái xe chở hàng thuê cho mình và giao xe cho C quản lý, không biết việc C sử dụng xe đi trộm cắp tài sản. Quá trình điều tra, không có cơ sở chứng minh anh H có hành vi vi phạm liên quan đến vụ án, nên không có cơ sở để đề cập xử lý. Cơ quan điều tra đã quyết định xử lý vật chứng, trả lại xe trên cho anh H là có căn cứ.

[8]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[9]. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo; người bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thiện C, Nguyễn Bá Ch và Trần Trung D phạm tội: Trộm cắp tài sản.

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm g,h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Xử phạt: Nguyễn Thiện C 24 (Hai mươi bốn) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Thời hạn tù tính từ ngày đầu thú, bắt tạm giữ, tạm giam 14/4/2021.

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm g,h khoản 1 Điều 52; khoản 2 Điều 56; Điều 38; Điều 58; khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Xử phạt: Nguyễn Bá Ch 24 (Hai mươi bốn) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Thời hạn tù tính từ ngày đầu thú, bắt tạm giữ, tạm giam 14/4/2021. Tổng hợp hình phạt 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo của bản án số 304/2020/HS-ST ngày 24/12/2020 của Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 42 (Bốn mươi hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày đầu thú, bắt tạm giữ, tạm giam 14/4/2021.

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Xử phạt: Trần Trung D 12 (Mười hai) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Thời hạn tù tính từ ngày đầu thú, bắt tạm giữ, tạm giam 14/4/2021.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào các Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy 01 kim cộng lực dài 47 cm, cán sơn màu xanh, tay cầm bọc cao su màu đen. (Tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/9/2021 giữa cơ quan cảnh sát điều tra công an quận H và chỉ cục thi hành án dân sự quận Hà Đông).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Căn cứ khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Thiện C, Nguyễn Bá Ch và Trần Trung D mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự: Các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người bị hại quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hà Nội;
 - VKSND quận Hà Đông;
 - Công an quận Hà Đông;
 - Cơ quan THADS quận Hà Đông;
 - Các bị cáo; người bị hại;
 - UBND xã/phường nơi cư trú của BC
- (Thay TBKQXX)
- Lưu HS, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Ngọc Mai

